TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 20/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tưởng Thị Thu.

2. Ông Mai Thanh Tùng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023, Quyết định thay đổi thời gian xét xử trước khi mở phiên tòa hình sự số: 07/2023/QĐ-TA ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

TRIỆU VĂN D, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/8/1998 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Triệu Văn S, sinh năm 1978 và bà Nông Thị L, sinh năm 1977; Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, *có mặt tại phiên tòa.*

***- Bị hại*:** Anh Triệu Văn Q (tên gọi khác: Th), sinh năm 2001 (đã chết); Địa chỉ: Thôn PL, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Triệu Xành Q, sinh năm 1978.; địa chỉ: Thôn PL, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Hoàng Văn T, sinh năm 1997, có mặt.

+ Triệu Văn Đ, sinh năm 1998, có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn KĐ, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

+ Ngô Gia M, sinh năm 2005; Địa chỉ: Thôn TH, xã PT, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 28/01/2023, Triệu Văn D và Triệu Văn Đ, đều sinh năm 1998 cùng trú tại Thôn T, xã HL, huyện Chiêm Hóa; Triệu Văn Q (tên gọi khác Th) sinh năm 2001, trú tại thôn PL; Hoàng Văn T sinh năm 1997, trú tại thôn KĐ, xã TH, huyện Chiêm Hóa cùng nhau đi đến nhà La Tài C, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã PS, huyện Lâm Bình để ăn cơm, uống rượu. Khi đến nhà Chương, D, Q, T, Đ ăn cơm, uống rượu cùng với gia đình C, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do say rượu nên D đi ngủ, còn T, Đ cùng nhau đi về trước. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Q gọi D dậy để đi về. Trước khi về, Q rủ D đến nhà bạn gái của Q tại khu vực Đèo Gà, thuộc xã Tân Thịnh, huyện Chiêm Hóa chơi. D đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha EXCERTER, biển số 22F1-364.80 chở Q ngồi sau. Khi đi đến khu vực Đèo Lai, xã Phúc Sơn, huyện Lâm Bình do buồn ngủ nên D dừng xe lại nói với Q *"mày lái hộ tao một đoạn, tao buồn ngủ quá"* rồi giao xe cho Q điều khiển (D biết Q đã uống rượu và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định). Q đồng ý điều khiển xe, đi được một đoạn, thì Q dừng lại nghe điện thoại và đổi lái cho D. Quá trình D điều khiển xe mô tô đi đến khu vực tổ Vĩnh Thịnh, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, D buồn ngủ nên lại giao xe cho Q điều khiển (lúc này khoảng 22 giờ 49 phút cùng ngày). Khi Q điều khiển xe mô tô của D đến km 246 + 880 Quốc lộ 3B, thuộc thôn Trung Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa do không làm chủ tốc độ nên Q đã đâm vào bờ gạch xây nằm ở lề đường bên phải theo chiều đi. Hậu quả, Q chết trên đường đi cấp cứu, D bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km 246 + 880 Quốc lộ 3B, thuộc thôn Trung Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa. Đoạn đường cong cua sang bên trái hướng Chiêm Hóa đi Tuyên Quang. Mặt đường trải nhựa phẳng, hơi nghiêng sang trái. Mặt đường rộng 6,10m; lề đường bên trái là lề đất, có nhiều cỏ mọc, rộng 1,50m; lề đường bên phải là lề đất, rộng 1,50m. Tiếp giáp lề đường bên phải là rãnh thoát nước không có nắp đậy rộng 90cm, sâu 64cm. Tiếp giáp rãnh thoát nước là khoảng đất liền kề với đất vườn của nhà anh Nguyễn Thế A.

Vị trí xảy ra va chạm được xác định là vị trí số 3 (theo Biên bản khám nghiệm) là bờ gạch xây nằm đổ, kích thước (01x0,4)m, dày 10cm. Tâm vùng dấu vết cách mép đường bên phải 4,70m (hướng Chiêm Hóa - Tuyên Quang).

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 234/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của Triệu Văn Q là do Chấn thương sọ não.

Tại kết luận giám định số 251/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu máu thu được của tử thi Triệu Văn Q có cồn (Ethanol). Nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu gửi giám định là 194,266mg/100ml.

Ngày 15/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra Cáo trạng số 38/CT-VKSCH truy tố bị cáo Triệu Văn D về tội: *Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội *"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn D từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo Triệu Văn D và đại diện bị hại Triệu Văn Q là ông Triệu Xành Q đã thống nhất thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000^{đ}, bị cáo đã bồi thường số tiền 23.000.000^{đ}, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 7.000.000^{đ}.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Triệu Văn D 01 xe mô tô Yamaha EXCERTER, biển số 22F1-364.80; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 22002484, biển số đăng ký 22F1-364.80 mang tên Triệu Văn D (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và

các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng; nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 49 phút, ngày 28/01/2023, tại tổ Vĩnh Thịnh, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Triệu Văn D đã giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha EXCERTER, biển số 22F1-364.80 của mình cho Triệu Văn Q, sinh năm 2001, Q không đủ điều kiện để điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ (vi phạm khoản 10 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ). Hậu quả khi đi đến Km 246 + 880 Quốc lộ 3B, thuộc thôn Trung Tâm, xã Phúc Thịnh, huyện Chiêm Hóa, Q tự đâm vào bờ gạch xây bên phải đường dẫn đến Q bị chết, D bị thương, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Như vậy, hành vi của bị cáo Triệu Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người tham gia giao thông; Bị cáo biết bị hại Q là người đã uống rượu và không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vẫn giao xe cho Q điều khiển tham gia giao thông và hậu

quả Q bị chết, D bị thương, xe mô tô bị hư hỏng. Vì vậy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*", bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường một phần cho gia đình nạn nhân tiền mai táng phí nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*", đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; tại phiên tòa đại diện bị hại Triệu Văn Q là ông Triệu Xành Q xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp, giao bị cáo D cho Uỷ ban nhân dân xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục và không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Văn D.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Văn D.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo D và đại diện bị hại Triệu Văn Q là ông Triệu Xành Q số tiền là 30.000.000^{đ}, bị cáo đã bồi thường số tiền 23.000.000^{đ}, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 7.000.000^{đ} cho gia đình bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã tạm giữ: 01 xe mô tô Yamaha EXCERTER, biển số 22F1-364.80; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 22002484, biển số đăng ký 22F1-364.80 mang tên chủ xe Triệu Văn D. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Triệu Văn D (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

[7] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng có sử dụng rượu; đi không đúng phần đường theo chiều đi; điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh dưới 175cm^3 mà

không có giấy phép lái xe của Triệu Văn Q. Do Triệu Văn Q đã bị chết sau tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng có sử dụng rượu; điều khiển xe mô tô không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; tự ý thay đổi nhãn hiệu, màu sơn của xe không đúng với giấy đăng ký xe của Triệu Văn D. Ngày 17/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã chuyển giấy phép lái xe hạng A1, số 080207014228 mang tên Triệu Văn D cùng các tài liệu liên quan đến Công an huyện Chiêm Hóa để xử lý vi phạm hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn D phạm tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"*.

- Về hình phạt: Xử phạt Triệu Văn D 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ; giao bị cáo Triệu Văn D cho Uỷ ban nhân dân xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Uỷ ban nhân dân xã HL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Triệu Văn D.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường dân sự giữa bị cáo Triệu Văn D và đại diện bị hại Triệu Văn Q là ông Triệu Xành Q số tiền là 30.000.000^{đ} *(ba mươi triệu đồng)*, bị cáo đã bồi thường số tiền 23.000.000^{đ}*(hai mươi ba triệu đồng)*, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 7.000.000^{đ} *(bảy triệu đồng)* cho gia đình bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Triệu Văn D 01 xe mô tô Yamaha EXCERTER, biển số 22F1-364.80; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 22002484, biển số đăng ký 22F1-364.80 mang tên Triệu Văn D (nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án). Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

- Về án phí: Bị cáo Triệu Văn D phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm và 350.000^{đ} *(ba trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp; UBND xã Hà Lang;
- Cơ quan ĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- Cơ quan THAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh